

PHÂN TÍCH TRUYỆN NGẮN CỔ BÉ BÁN DIÊM CỦA AN – ĐÉC – XEN

1. Phân tích truyện ngắn Cô bé bán diêm của An - đéc - xen

Nhân loại biết đến nhà văn An – đéc – xen như một người kể chuyện cổ tích vô cùng tài giỏi và nhân hậu, mặc dù đời văn của ông còn có nhiều sáng tác khác nữa như tiểu thuyết và truyện ngắn. Chỉ trong khoảng 10 năm (1835 – 1845) – thời kì hoàng kim trong văn nghiệp của ông. An – đéc – xen đã liên tục cho ra đời những câu chuyện cổ tích nổi tiếng như: Nàng công chúa và hạt đậu, Nàng tiên cá, Chú lính chì dũng cảm, Bầy chim thiên nga, Nữ thần băng giá, v.v... Đa số những câu chuyện này vẫn giữ lối kết thúc có hậu, truyền thống như là biểu hiện cho niềm mơ ước trọn vẹn của con người. Với câu chuyện Cô bé bán diêm ra đời năm 1845, An-đéc-xen đã chuyển hướng sang một loại truyện cổ tích có tính bi kịch. Cô bé bán diêm gọi là truyện cổ tích cũng đúng, mà gọi là một truyện ngắn trữ tình cũng không sai; bởi vì câu chuyện được xây dựng bằng sự kết hợp hài hòa giữa bút pháp hiện thực nghiêm ngặt và bút pháp huyền thoại bay bổng giữa thực tế trần trụi, nghiệt ngã với chất thơ trong sáng, cao cả.

Câu chuyện kể về một em bé nghèo khổ đi bán diêm kiếm tiền trong một đêm giao thừa cuối năm rét dữ dội vì gió tuyết. Lựa chọn thời điểm và hoàn cảnh này vẫn muốn dựng lên trước mắt chúng ta một nghịch cảnh đau buồn giữa một bên là em bé đói rách đi giữa trời đông giá rét, đầu không mũ, chân không giày, và một bên là các gia đình khá giả, ấm cúng đang quây quần bên lò sưởi chuẩn bị mở tiệc đón giao thừa. Đặc biệt tình cảnh em bé được mô tả kĩ lưỡng: đã đi suốt một ngày mà chưa bán được bao diêm nào, ban ngày ít người đi lại, chẳng ai đoái hoài tới lời rao của bé: một chiếc giày bị mất, còn chiếc kia lại bị thằng bé lạ mặt tàn nhẫn cướp đi để đem về lót ổ chó. Một ngày qua mau. Đêm xuống, em bé bụng đói cật rét, không dám trở về nhà chùng nào chưa kiếm được tiền dù là chút ít bởi em chắc là những roi vọt của cha đang chờ sẵn ở nhà. Em đã không thể nào tìm kiếm nổi chút lòng thương hại ở người đời. Song ngay cả ở bố mẹ cũng thế, đói khổ đã làm cho ông trở nên độc ác, mất hết tình thương bình thường của một người cha. Chỉ có một người thương yêu em nhất đó là bà em, nhưng bà đã khuất bóng. Em hoàn toàn cô độc trên cõi đời này.

Toàn bộ sức hấp dẫn của câu chuyện dồn vào phần cuối truyện, bắt đầu từ lúc em “đánh liều” bật chày que diêm thứ nhất. Mỗi que diêm cháy sáng lên, là mỗi lúc trong em lấp lánh những niềm vui tưởng tượng, những ảo ảnh hiện lên an ủi tấm thân lạnh giá và trái tim cô cút của em. Với que diêm thứ nhất, em tưởng tượng ra một lò sưởi bằng đồng bóng nhoáng. Sang que diêm thứ hai, em tưởng tượng một bữa ăn thịnh soạn gồm toàn khay đĩa đẹp và cả một con ngỗng quay thơm phức như đang mời mọc em. Đến que diêm thứ ba, em lại hình dung ra một cây thông Noen với muôn ngàn ngọn nến sáng rực rồi bay lên biến thành sao trời. Sau mỗi ảo ảnh tội nghiệp của bé, lập tức thực tế khắc nghiệt phủ phàng ập xuống: xung quanh vẫn là bức tường lạnh giá, gió rét và tuyết đổ vẫn dữ dội, bụng đói chân run, một mình em cùng với những que diêm mỏng manh chống trả cái rét khốc liệt của thiên nhiên. Có thể nói, từ que diêm thứ nhất đến que diêm thứ ba, thân thể em đã suy kiệt dần, lả dần. Trong khi đó đầu óc em thêm thiếp chìm sâu dần vào cõi mộng. Đến que diêm thứ tư cháy sáng em tưởng

tượng thấy bà em xuất hiện. Ảo ảnh này là chỗ bầu vú duy nhất, niềm tin cậy, nơi nương tựa duy nhất của em. Em đang cầu cứu bà, van lơn bà hãy mang em đi theo. Trong em, lúc này cõi thực và cõi mộng không còn phân biệt được nữa, có điều khuôn mặt rạng rỡ hơn bao giờ hết về niềm vui được gặp lại bà trong mộng. Khi que diêm thứ tư vụt tắt, ảo ảnh biến mất, hình ảnh bà biến mất, em bỗng sợ hãi rồi liền bật những que diêm còn lại với một hi vọng cuồng quýt là níu giữ bà ở lại với em. Sau một nỗ lực cuối cùng, chắc hẳn em đã kiệt sức hoàn toàn. Những que diêm cuối cùng đã duy trì được giấc mơ của đời em “chưa bao giờ em thấy bà em to lớn và đẹp lão như thế này”. Bà cụ cầm lấy tay em, rồi hai bà cháu bay vụt lên cao, chẳng còn đói rét, đau buồn nào đe dọa họ nữa. Họ đã về châu Thượng đế”.

Hóa ra đối với em, hạnh phúc không thể nào có được trên trần thế, mà chỉ có được trong ước mơ, mà lại là giấc mơ trong khi hấp hối. Đó là gì nếu không phải là nỗi đau to lớn của tác giả? Nhà văn đã rơi những giọt nước mắt vô cùng cảm động xuống linh hồn đứa trẻ đẹp tựa thiên thần. Chừng nào còn kẻ giàu người nghèo, còn những kẻ ác độc cạm lương tâm, sê còn những số phận đau khổ như vậy. Nhà văn đã lên tiếng cảnh tỉnh về một thực trạng xã hội đang hằng ngày hằng giờ bào mòn nhân tính. Trong tác phẩm như thấy vang lên tiếng kêu khẩn thiết: hãy cứu lấy các em!

Kết thúc tác phẩm là một hình ảnh rất hiện thực nhưng không kém phần đẹp đẽ. Bên cạnh những màu tro của các que diêm đã bị đốt là thi thể của “một bé gái có đôi má hồng và đôi môi đang mỉm cười”. Đó là cái chết của một “hài đồng”. Thân thể đã từ già cõi trần, nhưng tâm hồn nhân hậu đầy mơ mộng của em đã đi vào bất tử. Câu chuyện ra đời cách ta hôm nay đã trên một trăm năm, nhưng những que diêm bé nhỏ kia đã trở thành những “que diêm hi vọng” thiêng liêng của tâm hồn trẻ thơ. Câu chuyện vẫn còn treo đầy niềm mơ ước cháy đỏ của nhà văn: làm sao cho tuổi thơ trên khắp hành tinh này được sung sướng vĩnh viễn không phải chịu số phận bất hạnh như cô bé bán diêm đáng thương kia nữa.

2. Cảm nhận của em về truyện ngắn Cô bé bán diêm của An - đéc – xen

Truyện ngắn Cô bé bán diêm của nhà văn An-đéc-xen đã để lại những dư âm, ấn tượng sâu đậm trong lòng người đọc. Không chỉ vậy đó còn là niềm cảm thương vô hạn cho số phận bất hạnh, đầy bi thương của nhà văn với cô bé bán diêm.

Hoàn cảnh của cô bé vô cùng thương cảm, ngay từ những lời đầu tiên giới thiệu về hoàn cảnh của cô bé đã khiến người đọc phải rơi nước mắt: bà và mẹ những người yêu thương em nhất đều đã qua đời, em sống chui rúc với bố trong một căn gác tối tăm, chật chội. Người bố có lẽ vì cuộc sống nghèo túng, khó khăn nên đâm ra khó tính, đối xử tệ bạc với em: hay mắng nhiếc, chửi rủa em. Trong đêm đông giá rét em phải mang những phong diêm đi bán để kiếm sống nuôi bản thân. Mặc dù có nhà song em không dám về vì nếu về mà không mang được đồng xu nào tất sẽ bị cha em mắng chửi. Người cha vô lương tâm, lời lẽ hành động thiếu tình thương đã khiến cô bé bất hạnh phải ở bên ngoài trong đêm đông giá lạnh, trong gió và mưa tuyết mỗi lúc một nhiều.

Xót thương biết bao trong ngày cuối cùng của năm ai ai cũng được quay quần bên gia đình còn cô bé thì đầu trần, chân đất lang thang ngoài trời đông giá rét, tuyết phủ trắng xóa. Xung quanh em đường phố, nhà cửa đã lên đèn, không gian thật ấm cúng, hạnh phúc, mùi ngỗng

sực nức khắp nơi, còn em đã đi cả ngày mà không bán được bao diêm nào. Những hình ảnh tương phản không chỉ làm nổi bật thiếu thốn, khó khăn về vật chất của em mà còn nói đến những mắt mát, thiếu thốn về mặt tinh thần.

Trong cái giá rét của mùa đông, cô bé liều mình quẹt từng que diêm để sưởi ấm cơ thể. Hình ảnh ngọn lửa diêm mang nhiều ý nghĩa sâu sắc. Trước hết ngọn lửa diêm xua tan cái lạnh lẽo, tăm tối để em bé có thể quên đi những bất hạnh, cay đắng của cuộc đời. Ngọn lửa diêm đã thắp sáng những mơ ước đẹp đẽ, những khao khát mãnh liệt, đem đến thế giới mộng tưởng với niềm vui, hạnh phúc. Đó còn là ngọn lửa của mơ ước về cuộc sống gia đình hạnh phúc, được sống trong tình yêu thương của cha mẹ, ông bà. Hình ảnh ngọn lửa diêm như con thuyền đầy tinh thần nhân văn của tác giả, thể hiện sự cảm thông, trân trọng những ước mơ giản dị, diệu kì của trẻ nhỏ.

Mỗi lần quẹt diêm, cô bé tội nghiệp lại được sống trong giây phút hạnh phúc, chìm đắm trong thế giới cổ tích, thoát khỏi thực tại tăm tối. Lần quẹt diêm thứ nhất, em thấy lò sưởi, vì trong đêm đông giá lạnh em cần được sưởi ấm. Khi que diêm vụt tắt, lò sưởi biến mất, nỗi sợ hãi mơ hồ lại xâm chiếm em "đêm nay về nhà thế nào cũng bị cha mắng". Em lại lấy can đảm quẹt diêm lần thứ 2, lần này em thấy một bàn ăn thịnh soạn,... sự tưởng tượng của em thật hài hước, cho thấy mơ ước lớn nhất lúc này của em là được ăn no. Trong đêm giao thừa gia đình nào cũng quây quần bên mâm cơm, còn em lại đói lả đi trong cái giá lạnh. Chi tiết gây xúc động sâu sắc đến người đọc, nó gợi lên những ám ảnh day dứt khôn nguôi. Lần thứ ba, trong không khí đêm giáng sinh, em thấy hình ảnh của cây thông. Đó chính là biểu tượng của mái ấm gia đình hạnh phúc, là những ước mơ trong sáng của tuổi thơ. Lần thứ 4, giữa cái đói rét và cô độc, em khao khát có tình yêu thương và chỉ có bà là người yêu thương em nhất. Trong giây phút đó bà hiện lên thật ấm áp, đẹp đẽ. Cô bé khẩn thiết van xin bà cho đi cùng, bởi cô bé hiểu khi ngọn lửa diêm tắt đi bà cũng biến mất. Ước nguyện của cô bé thật đáng thương, cô bé muốn được che chở, được yêu thương biết nhường nào. Lần cuối cùng em quẹt hết số diêm còn lại để nhìn thấy bà và thật kì lạ ước nguyện cuối cùng của em đã trở thành hiện thực. Em không còn phải đối mặt với đòn roi, những lời mắng nhiếc, sự đói rét, nỗi buồn nữa, em đã được đến một thế giới khác, thế giới có bà ở bên. Qua những lần mộng tưởng của cô bé ta thấy cô bé là người có tâm hồn trong sáng, ngây thơ. Trong đói rét em không hề oán trách một ai vì đã thờ ơ trước cảnh ngộ của mình. Tâm hồn em thật trong sáng và nhân hậu biết chừng nào. Đó là một cô bé giàu mơ ước, vượt lên hoàn cảnh thực tại đói rét, cô đơn. Những mơ ước ấy giản dị mà cũng thật lãng mạn, diệu kì.

3. Suy nghĩ của em về truyện ngắn Cô bé bán diêm của An - đéc – xen

An-đéc-xen là nhà văn Đan Mạch nổi tiếng với thể loại truyện kể cho trẻ em, trong đó, tác phẩm quen thuộc với bạn đọc trên khắp thế giới phải kể đến là "Cô bé bán diêm". Truyện hấp dẫn người đọc bởi sự đan xen giữa hiện thực và mộng tưởng, bên cạnh đó, hình ảnh cô bé bán diêm trong đêm giao thừa đã gợi cho chúng ta lòng thương cảm sâu sắc đối với một em bé nghèo khổ, đáng thương.

Trước hết, cô bé bán diêm có một hoàn cảnh bất hạnh, sớm đã mồ côi mẹ, bà là người yêu thương em nhất cũng bỏ em mà đi, sống với cha trong hoàn cảnh nghèo khổ, em phải đi bán

diêm. Ngày qua ngày, cô bé với giỏ diêm trên tay lầm lũi đi qua từng góc phố, con đường, ngày nào không bán được, em sẽ bị người cha đánh mắng. Cô bé vừa thiếu thốn tình cảm lại phải chịu đựng cảnh bạo lực gia đình, chịu nhiều tổn thương cả về tinh thần lẫn thể xác. Trong đêm giao thừa, một đêm đặc biệt nhất, đêm kết thúc một năm và bắt đầu một năm mới, ngoài kia người ta sum vầy, quây quần bên nhau ẩm cúng bao nhiêu thì cô bé bán diêm lại lẻ loi, đơn độc bấy nhiêu.

Giữa trời mưa tuyết rét mướt lạnh cóng, đôi chân trần của em lê hết các con phố ngõ ngách để bán những bao diêm, cả một ngày em chưa được ăn, phải chống lại cái lạnh, cái đói để bán diêm thế nhưng cũng không bán được bao diêm nào. Càng về đêm trời càng lạnh, cái lạnh và đói đang đày đọa em, dù có vậy em vẫn không dám về nhà, bởi "về nhà mà không bán được bao diêm nào", không có tiền, em sẽ lại phải chịu đòn của cha, hơn nữa căn phòng trên gác mái của cha con em cũng chẳng khác gì ở ngoài trời.

Ở lứa tuổi của cô bé, chúng ta đang được quây quần bên ông bà, cha mẹ ăn những bữa tiệc thịnh soạn và chuẩn bị chào đón năm mới, ấy vậy mà em lại phải chịu sự thờ ơ, vô tâm và lạnh lùng đến đáng sợ của những người xung quanh. Họ không hề để ý đến em, chẳng ai quan tâm, đoái hoài đến hoàn cảnh và nỗi khổ của em. Em không nhận được sự yêu thương và đồng cảm từ mọi người, điều đó càng khiến ta cảm thấy xót xa cho tình cảnh đáng thương của cô bé bán diêm. Trái tim người đọc như thắt lại bởi hoàn cảnh của cô bé bán diêm quá đổi thực tế, xã hội có rất nhiều em bé phải chịu cảnh như em, sớm đã phải chịu nhiều thiệt thòi, bất hạnh và khổ sở.

Nép mình vào một góc tường trên hè phố, cô bé bán diêm đáng thương quẹt những que diêm sưởi ấm cho đôi tay, đôi chân đã tê cứng vì lạnh. Từng que diêm được em đốt lên bằng cả niềm khao khát và ước muốn, ngọn lửa của que diêm hiện ra nào là bàn ăn thịnh soạn với ngỗng quay, nào là lò sưởi đang cháy và cây thông Noel đều là những thứ cần thiết trong hoàn cảnh đói rét bơ vơ của em. Cho đến khi gặp được bà trong ngọn lửa que diêm, em đã vui sướng biết bao, em khao khát được đi theo bà, cầu xin Thượng Đế cho em được ở cùng bà, và cuối cùng em đã được toại nguyện.

Tuy những que diêm chỉ mang lại những ảo ảnh nhưng lại là hạnh phúc thực sự đối với cô bé bán diêm, "Bà cụ cầm lấy tay em, rồi hai bà cháu bay vút lên cao, cao mãi, chẳng còn đói rét, đau buồn nào đe dọa họ nữa". Cái chết của em thật nhẹ nhàng, như một sự giải thoát cho kiếp người bất hạnh khốn khổ của em, thế nhưng nó phản ánh một sự thật đau lòng rằng em đã phải chết giữa dòng người vô tâm, lãnh đạm và thờ ơ, chính xã hội đó đã giết chết những con người như em, nếu người ta có tình thương, có lòng nhân ái có lẽ số phận của em đã khác.

Nhân vật cô bé bán diêm đã để lại trong lòng người đọc những hoài niệm, những suy nghĩ khôn nguôi về số phận con người, khơi dậy trong mỗi chúng ta lòng thương cảm đối với những cảnh đời bất hạnh trong cuộc sống. Chúng ta may mắn là những "chiếc lá" lành lặn phải có trách nhiệm giúp đỡ và đùm bọc cho những "chiếc lá" kém may mắn hơn, đó là lòng nhân ái và tình thương mà con người cần có dành cho nhau.